

Thuận An, ngày 22 tháng 6 năm 2023

Số: 45/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị B, sinh năm 1977; nơi thường trú: B69, The Oasis, khu phố 4, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phùng Quang M, sinh năm 1998; nơi thường trú: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Phú Yên; địa chỉ liên lạc: Số 129, đường Hùng Vương, khu phố 4B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện ủy quyền theo hợp đồng ủy quyền số 0350, quyền số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD.

- Bị đơn: Ông Trần Bá N, sinh năm 1981 và bà Tạ Thị C, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: Showroom Auto Nam Chính, đường NA5, khu dân cư S, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Bá N và bà Tạ Thị C có trách nhiệm thanh toán cho bà Tạ Thị B số tiền nợ gốc là 1.050.000.000 đồng (một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng).

Thời hạn thanh toán kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bà Tạ Thị B có trách nhiệm trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu honda accord, số khung 1650KP080104, số máy L15BG2100308, biển số đăng ký 37A-68880, giấy đăng ký xe do ông Trần Bá N đứng tên số 118452 sau khi ông Trần Bá N và bà Tạ Thị C thanh toán xong số tiền nợ trên.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu 21.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Tạ Thị B 22.605.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/004537 ngày 15/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BD;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Thiệu Văn Kết Em